

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 636/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 05 – 8 - 2020

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Quang Cảnh
2. Bà Phạm Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 2 năm 2020 về: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 318/2020/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 3, thôn P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Lê Thiện H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn Nguyễn Hoàng Bảo N trình bày:

Bà và ông Lê Thiện H tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 02/2015, quyền số 01/2015 ngày 07/01/2015 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hòa hợp, không có tiếng nói chung, vợ chồng không thể có con chung, vợ chồng đã hàn gắn nhưng

không được. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà N xác định không có.

Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự: Bà N xác định không có

- Bị đơn ông Lê Thiện H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Hoàng Bảo N có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên ý kiến trình bày như trên.

- Bị đơn ông Lê Thiện H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng hoặc sự kiện bất khả kháng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú có ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Đương sự, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đều tuân thủ theo qui định của pháp luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ bản tự khai của bà Ngọc cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nhận thấy quan hệ hôn nhân của ông H và bà N là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống hôn nhân giữa bà N và ông H không còn hạnh phúc, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hòa hợp, không có tiếng nói chung, vợ chồng không thể có con chung, vợ chồng đã hàn gắn nhưng không được, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà N.

Về con chung: Bà N xác định không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2015, quyền số 01/2015 ngày 07/01/2015 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thì quan hệ hôn nhân giữa Nguyễn Hoàng Bảo N và ông Lê Thiện H là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Ông Lê Thiện H cư trú tại quận Tân Phú. Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết là phù hợp với khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt:

Ông Lê Thiện H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đương sự, thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên

tòa theo quy định tại Điều 177, 208, 209, 210 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông H vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 16/7/2020, bà Nguyễn Hoàng Bảo N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà N theo qui định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

2. Về yêu cầu của đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Xét bà Nguyễn Hoàng Bảo N yêu cầu ly hôn với ông Lê Thiện H.

Theo lời trình bày của bà N, quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hòa hợp, không có tiếng nói chung, vợ chồng không thể có con chung, vợ chồng đã hàn gắn nhưng không được. Tòa án đã triệu tập ông H nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do thể hiện ông H không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ.

Do đó, có cơ sở để xác định mâu thuẫn giữa bà N và ông H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Ngọc là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- *Về quan hệ con chung:* Bà N xác định không có nên Hội đồng xét xử không xen xét giải quyết.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Bà N xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội thì bà Nguyễn Hoàng Bảo N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 267, Điều 271, Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự 2015;

- Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

- Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Hoàng Bảo N

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Bảo N được ly hôn với ông Lê Thiện H. Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Hoàng Bảo N và ông Lê Thiện H (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2015, quyền số 01/2015 ngày 07/01/2015 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu) chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Bà N xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà N xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Bà N xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí ly hôn là 300.000 đồng do bà Nguyễn Hoàng Bảo N chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà N đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/0020558 ngày 14/2/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà N đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3] Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Hoàng Bảo N và ông Lê Thiện H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Lưu VP, hồ sơ (Dương)/.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Hoàng Lâm